



TÀI LIỆU

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tổ chức ngày 24/04/2024

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	03
2. GIỚI THIỆU CHUNG	04
3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
4. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH	18
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	27
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT	30
7. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC NĂM 2023 ĐÃ KIỂM TOÁN	35
8. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2023	36
9. BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2024	37
10. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC 2024	39
11. TỜ TRÌNH BỔ SUNG, SỬA ĐỔI CÁC QUY CHẾ CÓ LIÊN QUAN	40
12. TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI	42



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	<ul style="list-style-type: none">• Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời.
08h30 - 09h40	<ul style="list-style-type: none">• Khai mạc (Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, giới thiệu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội).• Báo cáo HĐQT năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024, Báo cáo Ban điều hành năm 2023.• Báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2024.
09h40 - 10h00	<ul style="list-style-type: none">• Tờ trình thông qua BCTC 2023 đã kiểm toán.• Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.• Báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2023, dự kiến Phương án năm 2024.• Tờ trình Ủy quyền chọn công ty kiểm toán BCTC 2024.• Tờ trình bổ sung, sửa đổi các quy chế có liên quan
10h00 - 10h15	<ul style="list-style-type: none">• Nghỉ giải lao
10h15 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">• Thảo luận
10h45 - 11h00	<ul style="list-style-type: none">• Biểu quyết các vấn đề Đại hội
11h00 - 11h10	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua Nghị quyết Đại hội• Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tên tiếng Anh:	Vietnam National Seed Group JSC.
Tên công ty viết tắt:	VINASEED
Mã chứng khoán:	NSC (niêm yết tại HOSE từ 21/12/2006)
Đại diện pháp luật:	Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT.
Trụ sở chính:	Số 01 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại:	(84) 24 38523294 Fax: (84) 24 38527996
Website:	www.vinaseed.com.vn.
Giấy CNĐKKD (và mã số thuế):	0101449271.
Vốn điều lệ:	175.869.880.000 đồng
Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2023):	1.446.115.600.977 đồng.

2. Lịch sử hình thành và phát triển:

1968:	Thành lập trại giống lúa cấp I - trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.
1978:	Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương
1989:	Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương I trên cơ sở tách công ty thành công ty giống cây trồng trung ương 1 và công ty giống cây trồng trung ương 2 (nay là công ty CP Giống cây trồng miền nam).
2003:	Chuyển đổi công ty Giống cây trồng trung ương 1 thành công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.
2006:	Niêm yết trên HOSE, mã CK: NSC.
2019:	Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, đổi tên thành công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam, số đơn vị thành viên 31 đơn vị.

3. Lĩnh vực kinh doanh chính:

3.1. Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất kinh doanh giống cây trồng:

Vinaseed nỗ lực hết mình theo đuổi sự hoàn thiện và liên tục cải tiến không ngừng để nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả trong mọi hoạt động, đem đến cho mọi người dân Việt Nam những sản phẩm giá trị gia tăng lớn nhất với chi phí hợp lý, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe con người.

3.2. Chuyển giao dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen, công nghệ tế bào, vật liệu mới trong chọn tạo giống cây trồng, quy trình canh tác, chế phẩm sinh học, công nghệ bảo quản sau thu hoạch... để thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm an toàn thực phẩm.

3.3. Sản xuất kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị:

Dựa trên ưu thế truyền thống, kinh nghiệm, sức mạnh công nghệ, đội ngũ, hạ tầng, mạng lưới sản xuất và tiêu thụ. Vinaseed đã tập trung xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo từ nghiên cứu – Canh tác, sản xuất – Sau thu hoạch – Thương mại. Tập trung phân khúc nông sản

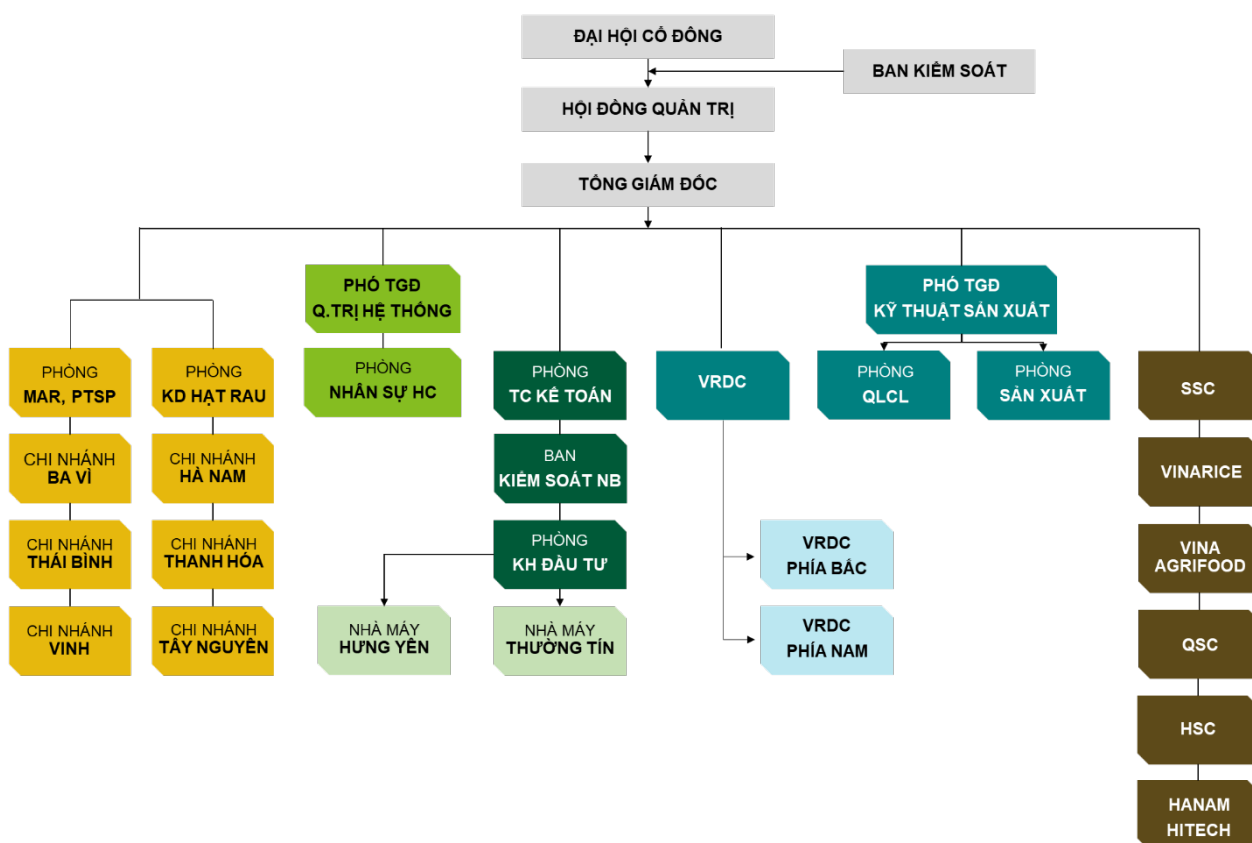
thương hiệu, an toàn, truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

4. Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức:

4.1. Mô hình quản trị:

Thời kỳ doanh nghiệp nhà nước hoạt động bằng vốn ngân sách và theo kế hoạch hóa nhà nước giao. Từ 2004 – nay: Chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần theo quyết định 5029/QĐ-BNN-TCCB của bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định Pháp luật.

4.2. Cơ cấu tổ chức:



5. Các chi nhánh, công ty thành viên:

1. Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

2. Vinaseed Ba Vi

Địa chỉ: Xã Đông Quang, H.Ba Vi, Hà Nội.

3. Vinaseed Hà Nam

Địa chỉ: KCN Đồng Văn 1, TT.Đồng Văn, H.Duy Tiên, Hà Nam.

4. Vinaseed Thái Bình

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, H.Đông Hưng, Thái Bình

5. Vinaseed Thanh Hóa

Địa chỉ: Xã Định Tường, H.Yên Định, Thanh Hoá.

6. Vinaseed miền Trung

Địa chỉ: Số 11, Trần Nhật Duật, P.Đội Cung, TP.Vinh, Nghệ An.

7. Vinaseed Tây Nguyên

Địa chỉ: Xóm 4, xã Eatu, TP.Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk.

8. Trung tâm nghiên cứu và phát triển Tập đoàn Vinaseed (VRDC)

Địa chỉ: Số 211, đường Bà Thiên, Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Củ Chi, TP.HCM.

9. Vinaseed Thường Tín

Địa chỉ: 350 Trần Phú, TT.Thường Tín, H.Thường Tín, Hà Nội

10. Văn phòng tại tỉnh Udomxay - Nước CHDCND Lào

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay, nước CHDCND Lào.

Công ty thành viên:

11. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

12. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

13. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Xã Điện Thắng Bắc, TX.Điện Bàn, Quảng Nam

14. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

Địa chỉ: Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội.

15. Công ty CP ĐT và PT Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam (Hanam Hitech)

Địa chỉ: Xóm 2, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

16. Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam (Vina Agrifood)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

6. Nhân sự chủ chốt

6.1. Hội đồng quản trị

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	19/3/2012
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch	19/3/2012
Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên	21/3/2013
Ông Trần Đình Long	Thành viên	20/4/2023
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên	25/4/2022
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	18/4/2017

6.2. Ban Kiểm soát

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	24/04/2019
Ông Lương Ngọc Thái	Thành viên	27/04/2021
Ông Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	19/03/2012

6.3. Ban điều hành

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	02/07/2020
Ông Dương Quang Sáu	Phó Tổng giám đốc	01/02/2019
Ông Phạm Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/04/2017

6.4. Thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2023:

- Ngày 20/04/2023, ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 là ông Trần Đình Long.

7. Thông tin cổ phần (mã CK: NSC)

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên:	21/12/2006
Loại cổ phiếu niêm yết:	Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết:	
Từ 21/12/2006 niêm yết tại:	Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM – HOSE
Đơn vị kiểm toán độc lập:	Ernst & Young Vietnam Ltd
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu 31/12/2023:	17.586.988 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2023:	17.574.516 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ tại ngày 31/12/2023:	12.472 cổ phiếu

8. Thông tin cổ đông:

8.1. Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 25/03/2024:

Đối tượng	Số cổ đông	Số cổ phiếu	% Vốn điều lệ
1. Cổ đông trong nước	979	16.332.649	92,87%
- Tổ chức	21	14.684.768	83,50%
- Cá nhân	958	1.647.881	9,37%
2. Cổ đông nước ngoài	155	1.254.339	7,13%
- Tổ chức	20	501.608	2,85%
- Cá nhân	135	752.731	4,28%
3. Tổng số	1.134	17.586.988	100,00%
- Tổ chức	41	15.186.376	88,84%
- Cá nhân	1.093	2.400.612	11,16%

8.2. Sở hữu của cổ đông lớn:

Cổ đông	Sở hữu	
	Số CP	% Vốn điều lệ
Công ty cổ phần Pan Farm	14.078.707	80,05%

8.3. Tỷ lệ sở hữu của Hội đồng quản trị:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	37.113	0,21%
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó CT HĐQT	4.600	0,03%
Bà Nguyễn Thị Trà My	TV HĐQT	4.600	0,03%
Ông Trần Đình Long	TV HĐQT từ 20/4/2023	27.618	0,16%
Bà Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT	0	0,00%
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%

8.4. Sở hữu của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0	0,00%
Ông Lương Ngọc Thái	TV BKS	0	0,00%
Ông Đỗ Tiến Sỹ	TV BKS	31.903	0,18%

8.5. Tỷ lệ sở hữu của Ban điều hành và Kế toán Trưởng:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%
Ông Dương Quang Sáu	Phó TGD	5.759	0,03%
Ông Phạm Trung Dũng	Phó TGD	93	0,00%
Ông Phan Thế Tý	Kế toán Trưởng	15.699	0,09%

9. Giải thưởng tiêu biểu năm 2023:

Năm 2023 là năm Tập đoàn nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng có giá trị, ghi nhận sự nỗ lực phấn đấu của Công ty trong năm:

- TOP 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2023 do Forbes bình chọn.
- TOP 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2023 (PROFIT500)
- TOP 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500)
- TOP 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (FAST500).
- TOP 10 doanh nghiệp xanh và phát triển bền vững
- TOP 500 nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
- Gạo Thơm RVT giành Huy chương Vàng chất lượng gạo quốc tế Trung Quốc – ASIAN 2023

- Sản phẩm Gạo huyết rồng Phúc Thọ - New đạt Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2023
- Giống cây trồng VINASEED - Sản phẩm sáng tạo hiệu quả năm 2023
- Giấy khen của UBND Quận Đống Đa vì đã có nhiều thành tích trong hoạt động Công đoàn năm 2023
- Giấy khen của UBND Quận Đống Đa - Công đoàn xuất sắc năm 2023.
- Doanh nghiệp văn hóa 05 năm (2016 – 2023)
- Tập thể đạt thành tích xuất sắc 02 năm thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị trong việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐTN2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Ban kiểm soát xin trình trước Đại hội đồng cổ đông Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của Công ty năm 2023:

1. Hoạt động của BKS năm 2023:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo Điều lệ Công ty, năm 2023 BKS đã tiến hành họp và kiểm tra hoạt động SXKD Tập đoàn, thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định quản lý, điều hành hoạt động SXKD tại Trụ sở chính, các đơn vị trực thuộc.

Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 6 tháng của Tập đoàn, báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành của Tập đoàn khi xét thấy cần thiết.

Năm 2023, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu kiểm tra bất thường nào đối với Công ty.

Các phiên họp của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Biểu quyết	Lý do không dự họp
Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	2/2	100%	100%	
Lương Ngọc Thái	Thành viên	2/2	100%	100%	
Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	2/2	100%	100%	

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	CK 2022	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	Tr. đ	2.000.000	2.035.477	1.889.065	101,8%	107,8%
Lợi nhuận TT	Tr. đ	266.000	266.753	265.964	100,3%	100,3%

Trong năm 2023, Công ty đạt 101,8% Kế hoạch doanh thu và 100,3% Kế hoạch lợi nhuận.

3. Hệ thống tài chính kế toán:

BCTC được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan:

- BCTC bán niên và BCTC năm 2023 được soát xét và kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- BCTC năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Số liệu kế toán được công bố không có sự thay đổi trọng yếu khi so sánh số liệu không kiểm toán hàng quý và số liệu đã soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin (Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn CBTT trên thị trường chứng khoán Việt Nam). Kiểm toán và thực hiện việc soát xét BCTC theo đúng quy định luật Chứng khoán và các văn bản dưới luật áp dụng đối với công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban TGD Tập đoàn:

- Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của BKS. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá, và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty. BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ (bổ trí nhân sự, điều kiện làm việc thuận lợi; cung cấp tài liệu, báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng) để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- BKS đã có ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban TGD, góp phần giải quyết các vấn đề rủi ro có thể phát sinh. Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận và có nhiều cải tiến đổi mới trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Công tác quản trị, CBTT và trao đổi thông tin giữa HĐQT, Ban TGD và BKS được thực hiện đầy đủ theo Điều lệ và quy định của UBCK Nhà nước.
- HĐQT, Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực trong chỉ đạo điều hành, giám sát hoạt động đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, thực hiện đúng các nội dung ĐHCĐ, HĐQT đã thông qua, đảm bảo hiệu quả và an toàn.

5. Tình hình thực hiện quy chế tại các đơn vị:

- Các đơn vị, chi nhánh và văn phòng Công ty cơ bản đã thực hiện nghiêm túc và tuân thủ quy chế, quy trình công ty ban hành về sản xuất, chế biến, bán hàng, vận chuyển và các hoạt động khác.
- Công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy chế, quy định của Công ty được tăng cường. Ứng dụng tốt công nghệ 4.0 vào quản lý góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và năng suất lao động.

6. Kết luận và kiến nghị

Năm 2023, HĐQT và Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế công ty.

Ban TGD đã xem xét nghiêm túc kiến nghị của BKS trong các kỳ trước và đã thực hiện các biện pháp hoàn thiện quy trình SXKD.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Anh Tuấn



BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán
được công bố trên website: www.vinaseed.com.vn
tại mục Quan hệ nhà đầu tư / Báo cáo tài chính)



Số tham chiếu: 61201380/66923152-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Công ty và các công ty con"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 53, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội



Trần Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 0754-2023-004-1

Lê Thị Thu
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 5606-2020-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2023

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.366.015.856.357	1.175.488.033.183
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	478.493.214.743	407.897.570.630
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	60.000.000.000	6.800.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	378.523.100.222	284.779.337.655
IV. Hàng tồn kho	438.153.645.141	466.321.159.783
V. Tài sản ngắn hạn khác	10.845.896.251	9.689.965.115
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	855.149.036.315	850.241.438.403
I. Tài sản cố định	742.942.954.919	720.603.669.134
1. TSCĐ hữu hình	523.176.916.064	508.585.409.073
- Nguyên giá	923.514.523.187	866.576.551.858
- Giá trị hao mòn lũy kế	(400.337.607.123)	(357.991.142.785)
2. TSCĐ vô hình	219.766.038.855	212.018.260.061
- Nguyên giá	264.407.935.393	253.303.885.393
- Giá trị hao mòn lũy kế	(44.641.896.538)	(41.285.625.332)
II. Bất động sản đầu tư	10.584.021.116	2.437.170.386
- Nguyên giá	13.350.617.119	4.775.315.567
- Giá trị hao mòn lũy kế	(2.766.596.003)	(2.338.145.181)
III. Tài sản dở dang dài hạn	7.733.246.245	12.453.949.269
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	7.733.246.245	12.453.949.269
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	26.061.735.380	26.061.735.380
V. Tài sản dài hạn khác	67.827.078.655	88.684.914.234
TỔNG TÀI SẢN	2.221.164.892.672	2.025.729.471.586
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	775.029.726.630	674.471.121.087
I. Nợ ngắn hạn	742.914.024.178	642.834.007.663
II. Nợ dài hạn	32.115.702.452	31.637.113.424
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.446.135.166.042	1.351.258.350.499

I. Vốn chủ sở hữu	1.446.135.166.042	1.351.258.350.499
1. Vốn cổ phần	175.869.880.000	175.869.880.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	331.245.527.850	331.245.527.850
3. Cổ phiếu quỹ	(50.000.000)	(50.000.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	509.428.844.839	463.019.466.983
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	339.877.961.131	294.659.665.467
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	89.762.952.222	86.513.810.199
TỔNG NGUỒN VỐN	2.221.164.892.672	2.025.729.471.586

II- KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu BH và dịch vụ	2.206.476.770.842	2.030.667.641.187
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	170.999.979.496	141.602.861.262
3. Doanh thu thuần	2.035.476.791.346	1.889.064.779.925
4. Giá vốn hàng bán	1.400.798.894.435	1.256.098.495.681
5. Lợi nhuận gộp	634.677.896.911	632.966.284.244
6. Doanh thu HĐ tài chính	14.736.850.853	12.300.020.747
7. Chi phí tài chính	37.653.156.001	25.694.843.784
- Trong đó: Chi phí lãi vay	19.089.991.819	12.458.719.560
8. Chi phí bán hàng	182.485.542.605	177.881.584.650
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	172.754.587.443	179.233.562.301
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	256.521.461.715	262.456.314.256
11. Thu nhập khác	13.048.543.014	12.501.343.422
12. Chi phí khác	2.816.911.382	8.993.965.740
13. Lợi nhuận khác	10.231.631.632	3.507.377.682
14. Tổng lợi nhuận KT trước thuế	266.753.093.347	265.963.691.938
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	37.676.157.460	38.569.072.087
16. (Thu nhập)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.051.574.335)	508.679.015
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	230.128.510.222	226.885.940.836
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	223.527.738.594	220.647.286.220
19. Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.600.771.628	6.238.654.616
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.657	10.899

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	2023	2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ KINH DOANH		
1. Lợi nhuận trước thuế	266.753.093.347	265.963.691.938
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>		
2. Khấu hao TSCĐ hữu hình và hao mòn TSCĐ vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	74.046.710.337	74.134.870.805
3. (Hoàn nhập dự phòng)/dự phòng	(7.464.442.565)	(4.132.424.926)
4. Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(1.648.771.670)	(376.048.849)
5. Lãi từ hoạt động đầu tư	(23.201.971.389)	(9.522.694.049)
6. Chi phí lãi vay	19.089.991.819	12.458.719.560
8. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	327.574.609.879	338.526.114.479
9. Giảm các khoản phải thu	13.637.438.716	7.287.134.878
10. Giảm/(tăng) hàng tồn kho	33.251.827.822	(40.313.169.909)
11. Tăng/(giảm) các khoản phải trả	(11.945.270.782)	9.626.718.037
12. Giảm/(tăng) chi phí trả trước	(5.492.779.513)	1.731.401.769
14. Tiền lãi vay đã trả	(17.346.809.162)	(12.411.654.406)
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(18.281.349.150)	(41.524.518.992)
17. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(70.322.889.085)	(52.145.432.560)
20. Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh Doanh	251.074.778.725	210.776.593.296
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ ĐẦU TƯ		
21. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(56.304.017.241)	(38.046.743.265)
22. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	12.007.689.553	2.542.225.182
23. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(162.000.000.000)	(5.200.000.000)
24. Tiền thu hồi mua các công cụ nợ của đ.vị khác	8.800.000.000	3.300.000.000
27. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	10.718.872.039	9.411.680.971
30. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐ đầu tư	(186.777.455.649)	(27.992.837.112)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ TÀI CHÍNH		
33. Tiền thu từ đi vay	838.911.474.898	549.469.199.918
34. Tiền chi trả nợ gốc vay	(744.088.474.118)	(529.137.981.076)
36. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho CSH và CĐ không kiểm soát	(90.061.523.625)	(107.350.393.000)
40. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐTC	4.761.477.155	(87.019.174.158)
50. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	69.058.800.231	95.764.582.026
60. Tiền và tương đương tiền đầu năm	407.897.570.630	311.756.939.756
61. Ảnh hưởng thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	1.536.843.882	376.048.848
70. Tiền và tương đương tiền cuối năm	478.493.214.743	407.897.570.630

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty, đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2023 được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải tại website www.vinaseed.com.vn mục quan hệ nhà đầu tư, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1. Tổng tài sản	2.221.165	2.058.828
2. Doanh thu thuần	2.035.477	1.125.441
3. Lợi nhuận trước thuế	266.753	236.701
4. Lợi nhuận sau thuế	230.129	218.998
5. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	223.528	N/A
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	12.657	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**


TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;

Để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế báo cáo riêng	236.701.374.487
2	Thuế TNDN hiện hành – Thuế suất 20%	33.061.497.428
2.1	- Thuế TNDN phải nộp Nhà nước	17.703.625.639
2.2	- Thuế TNDN được miễn do công ty mẹ là DN KHCN	15.357.871.789
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ	218.997.748.848
4	Dự kiến phân phối	141.628.944.381
4.1	Thuế TNDN được miễn của công ty mẹ bổ sung Quỹ đầu tư phát triển (4.1 = 2.2)	15.357.871.789
4.2	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	32.849.662.327
4.3	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70.298.064.000
4.4	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	1.223.611.111
4.5	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL TỪ LNST công ty mẹ = 10% x 218.997.748.848)	21.899.774.885
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	77.368.804.467

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CHI TRẢ

Thù lao HĐQT và BKS năm 2023, Dự kiến Phương án chi trả năm 2024

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Kết quả Kinh doanh năm 2023 của Công ty;

I- CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2023

Số liệu chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2023 (đến ngày 31/12/2023):

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Trong đó	
			Đã chi ứng đến 31/12/2023	Còn lại
Thù lao Hội đồng quản trị	1.500.000.000	1.423.611.111	1.048.611.111	375.000.000
Thù lao Ban kiểm soát	300.000.000	300.000.000	225.000.000	75.000.000

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2024

1. Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 1,5% lợi nhuận kế hoạch sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận sau thuế.

2. Thù lao Hội đồng quản trị:

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận. Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT năm 2024 là: 1.500.000.000 đồng/năm.

3. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2024 là: 300.000.000 đồng/năm.

4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Ban Kiểm soát đã lựa chọn và Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 số 3006/2023/VINASEED ngày 30/06/2023 với công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Để thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

TỜ TRÌNH

(V/v: bổ sung, sửa đổi các Quy chế có liên quan)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;

Để đảm các quy chế quản trị có liên quan áp dụng tuân thủ theo các nội dung văn bản pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua :

1. Bổ sung sửa đổi Quy chế quản trị Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Nội dung trước khi sửa đổi, bổ sung	Nội dung sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi/ bổ sung
Chưa quy định chi tiết	<p>Điều 8: Thẻ thức hợp ĐHĐCĐ, cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>8.3. Trình tự, thủ tục hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến</p> <p>a. Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của cổ đông và Công ty, Công ty có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</p> <p>b. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ ghi rõ hình thức và cách thức họp.</p> <p>c. Các nội dung về Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc vừa hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy định khác, Điều lệ công ty và Quy chế này.</p> <p>d. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 273 NĐ 155/2020/NĐ-CP:</i></p> <p><i>“3. Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”</i></p>

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị có trách nhiệm bổ sung, sửa đổi các Quy định khác có liên quan của Công ty đối với nội dung trên để đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

(Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Các văn bản pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo, Tờ trình cần biểu quyết thông qua tại Đại hội của Công ty như sau:

1. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2023. Định hướng hoạt động năm 2024;
2. Báo cáo Ban điều hành năm 2023, kế hoạch năm 2024;
3. Báo cáo Ban Kiểm soát trình ĐHCĐ Thường niên 2024;
4. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã Kiểm toán;
5. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023;
6. Báo cáo Chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2023, dự kiến phương án chi trả năm 2024;
7. Tờ trình ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
8. Tờ trình bổ sung, sửa đổi các Quy chế có liên quan;
9. Thông qua những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN KIM LIÊN